

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: LÊ MINH TRÍ
- Năm sinh: 1961
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, Bộ GD&ĐT
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): GS, 2021, Đại học Y Dược TP.HCM

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Dược – Hóa Dược
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Phó Trưởng Khoa y ĐHQG TP.HCM
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Dược ĐHYD TPHCM, Phó Trưởng Khoa Y ĐHQG TPHCM
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
2019, thành viên HĐ GS ngành Dược
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 15, 01 sách chuyên khảo; 11 giáo trình, 03 chương sách nước ngoài
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

1. Giáo trình thực tập Thực hành Dược Khoa, NXB ĐHQG TP.HCM, 2020
2. Giáo trình thực tập Hóa Lý, NXB ĐHQG TP.HCM, 2020, ISBN 978-604-73-8453-2
3. Giáo trình thực tập Hóa Dược 1, NXB Y Học, 2019

4. Giáo trình Độ Ổn Định Thuốc (đồng chủ biên), NXB ĐHQG Tp.HCM, 2020, ISBN 978-604-73-9089-2
5. Giáo trình Hóa Hữu Cơ, đồng chủ biên, NXB ĐHQG Tp.HCM, 2021, ISBN 978-604-73-8453-1
6. Computational Approaches for the Discovery of Novel Hepatitis C Virus NS3/4A and NS5B Inhibitors” trong "Quantitative structure-activity relationships in drug design, predictive toxicology, and risk assessment; Kunal Roy, Ed." ISBN: 978-1-4666-8136-1.
7. Khắc-Minh Thai, Quoc-Hiep Dong, Thanh-Dao Tran, Minh-Tri Le, Duy-Phong Le, Thi-Thanh-Lan Nguyen, Computational Approaches for the Discovery of Novel Hepatitis C Virus NS3/4A and NS5B Inhibitors, Oncology 2017: Breakthroughs in Research and Practice, Chapter 17, Medical Information Science Reference.
8. Giáo trình Kiểm Nghiệm thuốc, NXB ĐHQG TP.HCM, 2021, ISBN 978-604-73-9139-4
9. Sách chuyên khảo: Sàng lọc và thiết kế phân tử thuốc bằng phương pháp *in silico* ứng dụng trên dẫn chất flavonoid: chuyên khảo về bệnh Alzheimer, ISBN 978-604-66-4896-3, NXB Y học Tp.HCM, 2021
10. Nghiên cứu khám phá và phát triển Hóa Dược mới (chủ biên), NXB ĐHQG TP.HCM, ISBN 978-604-73-8454-9
11. Khắc Minh Thai, Thai Son tran, The Huan Tran, Thi Cam Nhung Cao, Hoang Nhan Ho, Phuong Nguyen Hoai Huynh, Tan Thanh Mai, Thanh Dao Tran, Minh Tri Le and Van Thanh Tran, Computational Modeling of Drugs Against Alzheimer’s Disease Chapter 8: Recent advances in computational modeling of multi-targeting inhibitors as Anti-Alzheimer Agent, Jul/2023, eBook ISBN 978-1-07163311-3 (in Printing)

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 113 bài báo tạp chí trong nước; 33 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong **05 năm** liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Phan Nguyễn Thị Nhân, Đinh Văn Toàn, Trần Quế Hương, Đỗ Minh Nguyệt, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh. Nghiên cứu và ứng dụng mô hình 3D-pharmacophore trên các chất ức chế allosteric của enzym RAC – alpha Serin/Threonin protein kinase - AKT1. Y học Thành Phố Hồ Chí Minh, 2018, Tập 22, Phụ bản Số 1, trang 380-388.
2. Phạm Toàn Quyền, Thái Khắc Minh, **Lê Minh Trí**. Đánh giá khả năng gắn kết *in silico* giữa các kháng sinh cephalosporin thế hệ 5 với PBP2a bình thường và đột biến của MRSA, Tạp chí Dược học 06/2018, 9-15.
3. Phạm Toàn Quyền, Thái Khắc Minh, **Lê Minh Trí**. Nghiên cứu khả năng gắn kết *in silico* giữa các kháng sinh cephalosporin thế hệ 5 với PBP2a bình thường và đột biến của Steptococcus pneumoniae, Tạp chí Dược học 08/2018, 72-76.
4. **Lê Minh Trí**, Huỳnh Nam Hải, Thái Khắc Minh, Sàng lọc các chất có hoạt tính chế enzym arginase 2 bằng phương pháp *in silico*, Tạp chí Dược học 11/2018, trang 7-10.
5. **Lê Minh Trí**, Đinh Văn Toàn, Thái Khắc Minh, Sàng lọc các chất có hoạt tính chế enzym phosphodiesterase 9 ứng dụng trong điều trị Aizheimer, Tạp chí Dược học 11/2018, trang 65-68.

6. Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu mô hình mô tả phân tử các chất có hoạt tính ức chế enzym kinesin spindle protein Eg5, Tạp chí Dược học 12/2018, trang 6-9.
7. Thái Khắc Minh, Trần Quế Hương, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các cấu trúc phân tử nhỏ có khả năng ức chế hoạt tính interleukin 6 trong điều trị viêm khớp dạng thấp, Tạp chí Dược học 12/2018, trang 45-48.
8. **Lê Minh Trí**, Trần Thành Đạo, Vũ Tiến Dũng, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình 2D-QSAR dự đoán hoạt tính chống oxy hóa của các dẫn chất flavonoid và ứng dụng trên nhóm dẫn chất chalcon, Tạp chí Dược học 01/2019, trang 3-9.
9. **Lê Minh Trí**, Phạm Nguyên Khải Hoàn, Nguyễn Ngọc Lê, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu tìm kiếm các phân tử nhỏ có khả năng ức chế thụ thể interleukin 1 typ 1, Tạp chí Dược học 01/2019, trang 43-48.
10. Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, Đỗ Trọng Nhất, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu xây dựng mô hình docking và 3-D Pharmacophore trên các chất ức chế bơm ngược ABCG2/BCRP, Tạp chí Dược học 02/2019, trang 9-13.
11. **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, Tối ưu quy trình tổng hợp acid thiazolidin-2,4-dicarboxylic dùng làm thuốc bảo vệ tế bào gan, Tạp chí Dược học 02/2019, trang 31-35.
12. Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu mô hình QSAR và mô tả phân tử docking các chất ức chế aromatase, Tạp chí Dược học 03/2019, trang 43-47.
13. Thái Khắc Minh, **Lê Minh Trí**, Trần Thành Đạo et al., Nghiên cứu mô hình 2D-QSAR và QSAR nhị phân trên các chất ức chế monoamin oxydase B, Y Học TP.HCM, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 334-339
14. Thái Khắc Minh, Võ Thị Minh Nguyệt, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu mô hình QSAR và mô hình mô tả phân tử docking của các chất ức chế enzym histon deacetylase 6, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 319-326.
15. Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Trần Thị Thúy Nga, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình sàng lọc ảo nhóm dẫn chất quinolyl benzamid có tác dụng ức chế 11- β -HSD-1, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 339-346.
16. **Lê Minh Trí**, Chương Hòa Thuận, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình sàng lọc ảo các chất có hoạt tính ức chế HER2, Y Học TP.HCM, Y Học TP.HCM phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 346-354.
17. Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Đặng Văn Hoài, Võ Việt Việt, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất có hoạt tính ức chế NDM-1 ở vi khuẩn, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 707-716.
18. Thái Khắc Minh, Nguyễn Tuấn Huy, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế capcase-1, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 716-724.
19. **Lê Minh Trí**, Huỳnh Phương Mai, Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, Nghiên cứu in silico sàng lọc các chất có khả năng ức chế hoạt tính enzym MCR-1, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 724-730.
20. **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình docking và 2D-QSAR trên các dẫn chất ức chế telomerase, Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 724-730.
21. **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, Thiết kế các phân tử nhỏ có khả năng gắn kết với interleukin-1 β , Y Học TP.HCM, phụ bản tập 23, số 2, 2019, trang 741-747.
22. Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Lại Hồng hạnh, Hoàng Việt Nhâm, Nguyễn Lê Anh Tuấn, Mai Thành Tấn, Phạm Toàn Quyền, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình QSAR nhị phân

- và Pharmacophore trên các chất ức chế cytochrome P450 CYP 2D6, Tạp chí Dược học 05/2019, trang 7-10.
23. Trương Văn Đạt, Ngô Thanh Nhân, Võ Linh Từ, Nguyễn Hoàng Tùng, Nguyễn Thị Thu Thảo, Nguyễn Thụy Việt Phương, Võ Thị Cẩm Vân, **Lê Minh Trí**, Trần Thành Đạo, Tổng quan hệ thống về các hợp chất tự nhiên có hoạt tính ức chế lipase tụy, Tạp chí Dược Học số 523, 11/2019, trang 3-10.
 24. Thái Khắc Minh, Huỳnh Nguyễn Hoài Phương, Phạm Xuân Tiên, Vương Vân Nhi, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu và xây dựng mô hình *in silico* trên các dẫn chất ức chế bơm ngược ABCG2/BCRP, Tạp chí Dược Học số 525, 01/2020, trang 2-7.
 25. **Lê Minh Trí**, Đỗ Thị Minh Xuân, Nguyễn Hoàng Minh, Hoàng Tùng, Thái Ngọc Trâm, Vương Vân Nhi, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất ức chế trực tiếp IRE1 α – RNASE, Tạp chí Dược Học số 525, 01/2020, trang 7-11.
 26. **Lê Minh Trí**, Hoàng Việt Nhâm, Trần Quế Hương, Đỗ Trần Giang Sơn, Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn Thị Thu Hạnh, Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Đỗ Minh Nguyệt, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình sàng lọc ảo trên các chất ức chế ABCG2, Tạp chí Dược Học số 526, 02/2020, trang 2-8.
 27. **Lê Minh Trí**, Đinh Lê Quốc Hoàng, Võ Thanh Hòa, Trần Quế Hương, Ngô Thị Hằng, Nguyễn Thị Thu Hạnh, Nguyễn Hoàng Tiến, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất có khả năng gắn kết với CXCR2 trên vùng ALLOSTERIC nội bào, Tạp chí Dược Học số 526, 02/2020, trang 9-13.
 28. Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, Phan Thiện Vy, Đỗ Trần Giang Sơn, Hoàng Tùng, Nguyễn Hoàng Minh, **Lê Minh Trí**, Bơm ngược và các chất ức chế bơm ngược, VNU Journal of Science : Medical and Pharmaceutical Sciences, Vol.35, No. 2, 1-11.
 29. Mai Thành Tấn, Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, SAR-Corona 2 virus gây bệnh viêm đường hô hấp cấp và các thuốc có tiềm năng điều trị, Tạp chí Y Học TP.HCM, chuyên đề Dược, 04/2020, 1-10.
 30. Trần Thái Sơn - **Lê Minh Trí** – Võ Lưu Hoàng Tuấn – Nguyễn Hoàng Tiến– Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Hoàng Tùng, Đỗ Minh Nguyệt, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất có khả năng hoạt hóa enzym γ -SECRETASE, Tạp Chí Dược Học số 527, 03/2020, 19-24.
 31. **Lê Minh Trí**, Trần Thành Đạo, Lê Xuân Lộc, Phạm Thị Hồng Ngọc, Trương Văn Đạt, Lê Văn Thanh, Điều chế nhôm phosphat gel ướt 20% và sản xuất thuốc hỗn dịch kháng acid, Y học TP.HCM, (tập B- Khoa học Dược), 245, số 2, 2020, 234-239.
 32. Trương Văn Đạt, Trần Thành Đạo, Lê Xuân Lộc, Phạm Thị Hồng Ngọc, , Lê Văn Thanh, **Lê Minh Trí**, Điều chế Mg hydroxyd gel ướt 30% và Nhôm hydroxyd gel ướt 13% để sản xuất thuốc hỗn dịch kháng acid, Y học TP.HCM, (tập B- Khoa học Dược), 245, số 2, 2020, 241-250.
 33. Le Thi Thu Hong, Tran Thi Huyen, **Le Minh Tri**, Tran Duy Hien, Huynh Loi, New Iridoid from *Valeriana hardwickii* Wall, Wiley, VietNam Journal of Chemistry, 2020.
 34. Phạm Diễm Thu, Lê Thành Mẫn, Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Đắc Nhân, Trương Lê Mỹ Ngọc, Trần Mỹ Ngọc, Thái Khắc Minh, **Lê Minh Trí**, Xây dựng mô hình *in silico* và ứng dụng sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế acetylcholinesterase, Tạp chí Dược Học số 2, 9/2020, 104-110.
 35. Trương Văn Đạt, Phạm Diễm Thu, Cao Thúy Vân, Nguyễn Quốc Thái, Trần Thành Đạo, Thái Khắc Minh, Võ Thị Cẩm Vân, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế lipase tụy từ dịch chiết trà, Tạp chí Dược Học số 2, 9/2020, 5-10.
 36. Trương Văn Đạt, Phạm Diễm Thu, Cao Thúy Vân, Nguyễn Quốc Thái, Trần Thành Đạo, Thái Khắc Minh, Võ Thị Cẩm Vân, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu và xây dựng mô hình *in silico* trên các chất có

- khả năng ức chế lipase tụy bằng phương pháp docking và máy vector hỗ trợ, Tạp chí Y Dược Học số 2, 9/2020, 10-16.
37. Bùi Quốc Dũng, Thái Khắc Minh, Trần Quế Hương, Trần Thị Thuý Nga, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu QSAR nhị phân trên các chất chủ vận thụ thể dopamin 2 liên quan đến bệnh Alzheimer, Tạp chí Y Dược Học số 2, 9/2020, 127-131.
 38. Nguyễn Quốc Thái,¹ Nguyễn Sỹ Tịnh Thùy,¹ Trần Thị Thuý Nga,² Trương Lê Mỹ Ngọc,¹ Võ Thanh Phương,¹ Huỳnh Nhật Lễ,¹ Phạm Đình Long Hưng,¹ Thái Khắc Minh,¹ **Lê Minh Trí**^{1,3}, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế hoạt tính interleukin-18, Tạp chí Y Dược Học/Dược Học, số 6, 10/2020, 21-27
 39. Nguyễn Lê Anh Tuấn, Hoàng Viêt Nhâm, Mai Thành Tấn, Bùi Thị Hoàng Linh, Võ Nguyễn Quỳnh Hương, Nguyễn Ngọc Lê, Thái Khắc Minh, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc *in silico* các cấu trúc phân tử nhỏ ức chế hoạt tính interleukin-17a trong điều trị các bệnh tự miễn, Tạp chí Dược Học số 10/2020 (06), 28-34
 40. Võ Duy Nhân, Nguyễn Ngọc Lê, Thái Khắc Minh, Phạm Diễm Thu, Võ Nguyễn Quỳnh Hương, Hoàng Kim Trúc, Nguyễn Quốc Thái, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các phân tử nhỏ có khả năng gắn kết trên interleukin-5 và thụ thể interleukin-5, Tạp chí Y Dược học 11/2020,
 41. Thái Khắc Minh, Lại Hồng Hạnh, Hồng Chấn Tài, Huỳnh Nhật Lễ, Trần Thành Đạo, Huỳnh Nguyễn Hoài Phương, Mai Thành Tấn, Trần Quế Hương, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các cấu trúc phân tử nhỏ có khả năng ức chế hoạt tính interleukin-23, Tạp chí Y Dược học 12/2020,
 42. Thái Khắc Minh, Nguyễn Tường Quang, Bùi Thị Hoàng Linh, Hồng Chấn Tài, Nguyễn Đắc Nhân, Phan Thiệu Vy, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các chất có khả năng ức chế asparagine endopeptidase hướng đến điều trị bệnh alzheimer, Tạp chí Y Dược học 12/2020
 43. Trương V Đạt, Phạm Diễm Thu, Ngô Quốc Thái, Trần Thành Đạo, Thái Khắc Minh, Võ Thị Cẩm Vân, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế lipase tụy từ dịch chiết trà, Tạp chí Dược học, 9/2020,5-10.
 44. Trương V Đạt, Phạm Diễm Thu, Ngô Quốc Thái, Trần Thành Đạo, Thái Khắc Minh, Võ Thị Cẩm Vân, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu và xây dựng mô hình in silico trên các chất có khả năng ức chế lipase tụy bằng phương pháp docking và máy vector hỗ trợ, Tạp chí Dược học, 9/2020, 10-15.
 45. **Lê Minh Trí**, Mai Thành Tấn, Lê Xuân Lộc, Vũ Ngọc Diệu Linh, Trần Thành Đạo, Nguyễn Quốc Thái, Thái Khắc Minh, Sàng lọc ảo các hợp chất tự nhiên có khả năng ức chế Interleukin-33, Tạp chí Y Dược học số 6, 10/2020, 137-141.
 46. Bùi Thị Hoàng Linh, Nguyễn Đắc Nhân, Mai Thành Tấn, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Thái Khắc Minh, Covid-19: Phương pháp điều trị và vaccin, Y Học TP.HCM, số 24, 10/2020 chuyên đề Dược B, tập 24. Số 6, 1-10.
 47. Bùi Quốc Dũng, Thái Khắc Minh, Trần Quế Hương, Trần Thị Thuý Nga, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu QSAR nhị phân trên các chất chủ vận thụ thể dopamin 2 liên quan bệnh Alzheimer, lipase tụy bằng phương pháp docking và máy vector hỗ trợ, Tạp chí Y Dược học, 9/2020, 127-131.
 48. Nguyễn Quốc Thái, Nguyễn Sỹ Tịnh Thùy, Trần Thị Thuý Nga, Trương Lê Mỹ Ngọc, Võ Thanh Phương, Huỳnh Nhật Lễ, Phạm Đình Long Hưng, Thái Khắc Minh, **Lê Minh Trí**, Nghiên cứu sàng lọc ảo các chất có khả năng ức chế hoạt tính interleukin-18, Tạp chí Y Dược học 6, 10/2020, 21-27.
 49. Võ Duy Nhân, Nguyễn Ngọc Lê, Thái Khắc Minh, Phạm Diễm Thu, Võ Nguyễn Quỳnh Hương Hoàng Kim Trúc, Nguyễn Quốc Thái, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các phân tử nhỏ có khả năng gắn kết trên interleukin-5 và thụ thể interleukin-5, Tạp chí Y Dược học 8, 11/2020, 5-12.
 50. Thái Khắc Minh, Lại Hồng Hạnh, Hồng Chấn Tài, Huỳnh Nhật Lễ, Trần Thành Đạo, Huỳnh Nguyễn Hoài Phương, Mai Thành Tấn, Trần Quế Hương, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các cấu trúc phân tử nhỏ có khả năng ức chế hoạt tính interleukin-23, Tạp chí Y Dược học 8, 11/2020, 13-17.

51. Van-Ha Nguyen, Toan-Quyen Pham, Thi-Bao-Anh Nguyen, Thi-Phuong Bui, Thuy-Trinh Thai, Nhu-Quynh Pham, Le-Duy Ly, **Minh-Tri Le**, "Xây dựng và thẩm định quy trình định lượng đồng thời hai hoạt chất Adapalen và Benzoyl Peroxid trong sản phẩm gel", Science & Technology Development Journal - Health Sciences, VNU, 12/2020.
52. Thái Khắc Minh, Nguyễn Tường Quang, Bùi Thị Hoàng Linh, Hồng Chân Tài, Nguyễn Đắc Nhân, Phan Thiện Vy, Trần Thành Đạo, **Lê Minh Trí**, Sàng lọc các chất có khả năng ức chế asparagin endopeptidase hướng đến điều trị bệnh Alzheimer, Tạp chí Y Dược học, 10, 12/2020.
53. **Lê Minh Trí**, Huỳnh Nam Hải, Bùi Thị Hoàng Linh, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình sàng lọc ảo trên các chất ức chế enzym arginase 1, Tạp chí Y Dược học, 10, 12/2020.
54. Phạm Toàn Quyền, Đỗ Hoàng Hân, Nguyễn Nhân Hậu, Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Thị Bảo Anh, Bùi Thị Phương, Huỳnh Linh Tý, **Lê Minh Trí**, Xây dựng quy trình định lượng đồng thời dextromethorphan hydrobromid và promethazin hydroclorid trong chế phẩm uống bằng phương pháp HPLC, Tạp chí Y Dược học, 15, 02/2021, 41-47.
55. Nguyễn Minh Hiền, Châu Ngọc Trọng Nghĩa, Nguyễn Thị Yến Nhi, Huỳnh Thị Kim Ngân, **Lê Minh Trí**, Khảo sát khả năng chống oxy, kháng hoá tế bào ung thư HepG2 trên *in vitro* và hàm lượng hợp chất phenol, flavonoid của cao chiết methanol một số dược liệu tại vùng Bảy Núi, An Giang, Science & Technology Development Journal - Health Sciences, VNU, 01/2021, 1(2), 86-93.
56. Đ.T.Xuân Lua, Đặng Đình Minh Huy, Nguyễn Văn Hà, Tạ Thị Kiều Hạnh, Đoàn Lê Hoàng Tân, Mai Ngọc Xuân Đạt, **Lê Minh Trí**, Phan Bách Thắng, Study on Adenosine loading capacity of porous nanosilica Applied in Drug delivery, Science & Technology Development Journal, VNU, 12/2020.
57. Nguyễn Thị Ánh Tuyết¹, Cao Hoàng Nhi¹, Nguyễn Đắc Nhân¹, Thái Khắc Minh¹, **Lê Minh Trí** Nghiên cứu sàng lọc *in silico* các phân tử nhỏ, có tiềm năng gắn kết chọn lọc trên cxcr2 so với cxcr1, Tạp chí Y Dược học, 01/2021
58. Phạm Xuân Tiên¹, Trần Thị Bích Phượng¹, Nguyễn Thị Thảo Nhung¹, Thái Khắc Minh¹, **Lê Minh Trí**, nghiên cứu khả năng gắn kết của gilteritinib với cấu trúc fms – like tyrosin kinase 3 (flt3) tự nhiên và đột biến bằng phương pháp docking, Tạp chí Y Dược học, 01/2021.
59. Hien N.M, Thi P.T, Nhi N.T.Y, Ngan H.T, Dung N.T, **Tri L.M**, Study on the content of some metals in soil by XRF method and evaluating their effect on the total phenolic and flavonoid content of methanol extracts from two medicinal plants in An Giang province, Sci. Tech. Dev. J. Engineering and Technology, VNU, 4/2021
60. Phạm Toàn Quyền, **Lê Minh Trí**, Định lượng đồng thời promethazin.HCl và Dextromethorphan.HBr trong chế phẩm uống bằng phương pháp HPLC, Tạp chí Y Dược học, 15/02/2021, 41-47.

61. **Lê Minh Trí**, Nguyễn Hoàng Minh, Vũ Thị Thanh Thảo, Trần Mỹ Ngọc, Võ Thanh Phương, Phạm Đình Long Hưng, Đỗ Thành Tiến, Mai Thành Tấn, Thái Khắc Minh, Sàng lọc *in silico* các phân tử nhỏ có tiềm năng gắn kết lên thụ thể IL-1 β (IL-1R1), Tạp chí Y Dược học 20, 5/2021, 59-63.
62. **Lê Minh Trí**, Nguyễn Minh Toàn, Võ ngọc Châu Linh, Huỳnh Nguyễn Hoài Phương, Cao Hoàng Nhi, Nguyễn Quốc Thái, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu xây dựng mô hình docking và mô phỏng động lực học phân tử các dẫn chất chalcon có hoạt tính chống oxy hóa trên enzyme oxidase VAP-1, Tạp chí Y Dược học 31, 10/2021, 4-9.
63. Lê Thanh Duy, **Lê Minh Trí**, Nguyễn Quốc Thái, Huỳnh Nguyễn Hoài Phương, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu sàng lọc *in silico* các phân tử nhỏ có tiềm năng ức chế interleukin-2, Tạp chí Y Dược học 40, 1/2022, 14-19.
64. Võ Thị Minh Nguyên, **Lê Minh Trí**, Trần Thành Đạo, Thái Khắc Minh, Nghiên cứu *in silico* tìm kiếm các chất ức chế B-cell lymphoma 2 trong điều trị bệnh ung thư, Tạp chí Y Dược học 40, 1/2022, 49-55.

- Quốc tế:

1. Ly Dieu Ha, Trang Thi Diem Nguyen, **Tri Minh Le**, Synthesis and establishment of Amlodipine impurity G reference standard, Journal of Applied Pharmaceutical Science Vol 7(10), pp 105-110, 10/2017.
2. V.K Tran Nguyen, **M.T. Le**, T.D. Tran, V.D. Truong, K.M. Thai, Peramivir binding affinity with influenza A neuramidase and reseach on its mutation using an induced-fit docking approach, SAR and QSARS in Environmental Reseach, volume 30, 2019, p. 899-917.
3. **Minh Tri-Le**, Thien Vy-Phan, Viet Khoa-Tran Nguyen, Thanh Dao-Tran, Khac Minh-Thai, Prediction model of human ABCC2/MRP2 efflux pump inhibitors: a QSAR study, Molecular Diversity, 02/2020.
4. Huyen Thi Tran, Julia Solnier, Eva Maria Pferschy-Wenzig, Olaf Kunert, Liam Martin, Sanjib Bha kta, Loi Huynh, **Tri Minh Le**, Rudolf Bauer and Franz Buca, Antimicrobial and Efflux pump Inhibitory Activity of Carvocacetones from *Sphaerantus africanus* Against Mycobacteria, *Antibiotics* 2020, 9(7), 390 (<http://www.mdpi.com/2079-6382/9/7/390>)
5. Thai Son Tran, **Minh Tri Le**, Thi Cam Vi Nguyen, The Huan Tran, Thanh Dao Tran, Khac Minh T hai, Synthesis, In silico and in vitro evaluation for Acetylcholinesterase and BACE-1 inhibitory act ivity of some N-substitued-4-Phenothiazine-Chalcones, *Molecules*, 08/2020, Vol. 25, Issue 17, 3916 (<http://doi.org/10.3390/molecules25173916>)
6. Thai Son Tran, **Minh Tri Le**, Thanh Dao Tran, The Huan Tran, Khac Minh Thai, Design of Curcu min and flavonoid derivatives with Acetylcholinesterase and Beta-secretase Inhibitory Activities u sing in Silico Approaches, *Molecules*, 8/2020, 25(16), 3644 (<http://doi.org/10.3390/molecules25163644>)
7. Thai Son Tran, Thanh Dao Tran, The Huan Tran, Thanh Tan Mai, Ngoc Le Nguyen, Khac Minh T hai and **Minh Tri Le**, Synthesis, In silico and In vitro Evaluation of some Flavone Derivatives for Acetylcholinesterase and BACE-1 Inhibitory Activity, *Molecules*, 09/2020, 25, 4064 (www.doi:10.3390/molecules25184064).

8. **M.T. Le**, T.T. Mai, P.H.N. Hoai, T.D. Tran, K.M. Thai and Q.T. Nguyen, Structure based discovery of interleukin-33 inhibitors: a pharmacophore modelling, molecular docking, and molecular dynamics simulation approach, SAR and QSAR in Environmental Research 10/2020 (<http://doi.org/10.1080/1062936X.2020.1837239>)
9. Quyen T Pham, Phong Q Le, Ha V Dang, Hiep Q Ha, Huong T. D. Nguyen, Thanh Truong and **Tri Minh Le**, Iodine-mediated formal [3+2] annulation for synthesis of furocoumarin from oxime esters, RSC Adv., IF=3,049, 2020, 1044332 (<http://doi:10.1039/d0ra0566c>)
10. Mai Ngoc Xuan Dat, Uyen Chi Nguyen Le, Linh Ho Thuy Nguyen, Hanh Thi Kieu Ta, Nguyen Van Ha, **Le Minh Tri**, Phan Bach Thang, Fujiuhiko Tamanoi, Doan Le Hoang Tan, Facile Synthesis of Biodegradable Mesoporous Functionalized-Organosilica Nanoparticles for Enhancing the Anti-Cancer Efficiency of Cordycepin, Microporous and Mesoporous Materials (IF: 4,551, Q1 <http://sciedirect.com.science/article/abs/pii/S1387181121000391>)
11. Pham Tan Thi, Le Van Thang, Tran Van Khai, Tran Xuan Diem, Chau Ngoc Trong Nghia, Tran Thi Kim Ngan , **Le Minh Tri**, Nguyen Ngoc Vinh, Nguyen Minh Hien, Synthesis of Ag/GO nanocomposite with promising photocatalytic ability for reduction reaction of p-nitrophenol, Material research Express, 2021, (IF: 2,025, Q2) <https://doi.org/10.1088/2053-1591/ac2ead>
12. Hien Minh Nguyen, Nhi Yen Thi Nguyen, Nghia Trong Ngoc Chau, Anh Bao Thi Nguyen, Van Kieu Thi Tran, Viet Hoang, **Tri Minh Le**, Hui-Chun Wang, Chia Hung Yen, Bioassay-Guided Discovery of Potential Partial Extracts with Cytotoxic Effects on Liver Cancer Cells from Vietnamese Medicinal Herbs, Processes 10/2021, 1956. (IF: 2,973, Q2 <https://doi.org/10.3390/pr9111956>)
13. Duyen Thi Nguyen, Linh Dang Tran Nguyen, Quyen Toan Pham, **Tri Minh Le**, Bao Quang Gia Le, Ngoc Xuan Dat Mai, Tan Le Hoang Doan, Linh Ho Thuy Nguyen, Zeolitic imidazolate frameworks as an efficient platform for potential curcumin-based on/off fluorescent chemosensor, Microporous and Mesoporous Materials, 9/2021, 327, (IF: 4,551, Q1 <https://doi.org/10.1016/j.micromeso.2021.111445>)
14. Tan Thanh Mai· Phuc Gia Nguyen· **Minh-Tri Le**· Thanh-Dao Tran · Phuong Nguyen Hoai Huynh· Dieu-Thuong Thi Trinh· Quoc-Thai Nguyen· Khac-Minh Thai, Discovery of small molecular inhibitors for interleukin-33/ST2 protein–protein interaction: a virtual screening, molecular dynamics simulations and binding free energy calculations, Molecular Diversity 26/11/2021, (IF: 3,364, Q2) <https://doi.org/10.1007/s11030-021-10359-4>.)
15. Thị Thuy Nga Tran, Que Huong Tran, Quoc Thai Nguyen, **Minh-Tri Le**, Dieu Thuong Trinh Thi, Khac Minh Thái, Identification of potential interleukin-8 inhibitors acting on the interactive site between chemokine and CXCR2 receptor: A computational approach, PloS ONE 17(2) 24/02/2022: e0264385, (IF: 3,971, Q2) <http://doi.org/10.1371/journal.pone.0264385>.
16. Minh Thai, **Minh Tri Le**, Dieu Thuong Thi Trinh, Trieu Du Ngo, Viet Khoa Tran Nguyen, Dac Nhan Nguyen, Tung Hoang, Hoang Minh Nguyen, Tran Giang Son Do, Thanh Tan Mai, Thanh Dao Tran, Khac , Chalcon, derivatives as potential inhibitors of Glycoprotein NorA, an in silico and in vitro study, Biomed Research international 03/2022, (IF: 3,411, Q2) <https://doi.org/10.1155/2022/9>

[982453](#)

17. Thua Phong Lam, Dac Nhan Nguyen, Tan Thanh Mai, Tran Thanh Dao, **Minh-Tri Le**, Phuong Nguyen Hoai Huynh, Duc-Tuan Nguyen, Dieu Thuong Trinh Thi, Phuong Truong, Cam Van Vo, Thai Khac Minh, Exploration of chalcones as 3-chymotrypsin like protease (3Clpro) inhibitors of SARS CoV-2 using computational approaches, Structural Chemistry (IF: 1,887, Q2) 06/2022, <https://doi.org/10.1007/s11224-022-02000-3>
18. Thua-Phong Lam, Viet-Hung Tran, Tan Thanh Mai, Nghia Vo-Trong Lai, Bao-Tran Ngoc Dang, **Minh-Tri Le**, Thanh-Dao Tran, Dieu-Thuong Thi Trinh, Khac-Minh Thai, Identification of Diosmin and Flavin adenine dinucleotide as repurposing treatments for monkeypox virus: a computational study, International journal of Molecular Science (IF: 6,2, Q1), 2022, 23, <https://www.mdpi.com/1422-0067/23/19/11570>
19. T.T.N. Tran, Q.H. Tran, Q.T. Nguyen, **M.T. Le**, D.T.T. Trinh, V.H. Tran, and K.M. Thai, LY3041658/ Interleukin-8 complex structure as targets for IL-8 small molecule inhibitors discovery using a combination of in silico methods, SAR and QSAR in Environmental Research, (IF: 3,48, Q1) 29/09/2022, <https://doi.org/10.1080/1062936X.2022.2132536>.
20. Que-Huong Tran, Quoc-Thai Nguyen, Thi-Thuy Nga Tran, Thanh-Dao Tran, Minh-Tri Le, Dieu-Thuong Thi Trinh, Van-Thanh Tran, Viet-Hung Tran, Khac-Minh Thai, Identification of small molecules as potential inhibitors of interleukin-6: a multicomputational investigation, Molecular Diversity (Q1, IF 3,36), 10/2022, <https://doi.org/10.1007/s11030-022-10558-7>.
21. Thien-Vy Phan, Vu Thị Vy Nguyen, Cao Hoang Hoa Nguyen, Thanh Thao Vu, Thanh Dao Tran, **Minh Tri Le**, Dieu Thuong Thi Trinh, Viet Hung Tran, Khac Minh Thai. Discovery of AcrAB-TolC Pump inhibitors: Virtualscreening and Molecular Dynamics Simulation Approach, Journal of Biomolecular Structure & Dynamics, 01/2023 (Q1, IF: 5,235)
22. Tran Thi Thuy Nga, Tran Que Huong, Duong Cuong Quoc, Nguyen Quoc Thai, Tran Van Thanh, **Le Minh Tri**, Tran Viet Hung, Thai Khac Minh, In silico approach to identify novel allosteric intracellular antagonist for blocking the interleukin-8/CXCR2 receptor signaling pathway, Journal of Biomolecular Structure & Dynamics, 01/2023 (Q1, IF: 5,235), <https://doi.org/10.1080/07391102.2023.2171136>
23. Que Huong Tran, Hoang Nhi Cao, Dac Nhan Nguyen, Thi Thuy Nga Tran, Minh Tri Le, Quoc Thai Nguyen, Van Thanh Tran, Viet Hung Tran and Thai Khac Minh, Targeting Olokizumab-Interleukin-6 interaction interfaceto discover novo IL-6 inhibitors. Journal of Biomolecular Structure & Dynamics, 01/2023 (Q1, IF: 5,235),<https://doi.org/10.1080/07391102.2023.2193990>
24. Thien-Vy Phan, Vu-Thuy-Vy Nguyen, Cao-Hoang-Hao Nguyen, Thanh-Thao Vu, Thanh-Dao Tran, **Minh-Tri Le**, Dieu-Thuong Thi Trinh, Viet-Hung Tran & Khac-Minh Thai, Discovery of AcrAB-TolC pump inhibitors: Virtual screening and molecular dynamics simulation approach, Journal of Biomolecular Structure & Dynamics, 01/2023 (Q1, IF: 5,235), <https://doi.org/10.1080/07391102.2023.2175381>

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 2 cấp Nhà nước; 05 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong **05 năm** liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1	Nghiên cứu sản xuất các gel Al(OH) ₃ , AlPO ₄ , Mg(OH) ₂ ; Sản xuất 2 thành phẩm thuốc trị đau dạ dày	2018-2020	Nhà nước	Chủ trì – Xuất sắc
2	Thiết kế các cấu trúc phân tử nhỏ có khả năng ức chế hoạt tính interleukin-33	2017-2019	Loại C, ĐHQG TP.HCM	Chủ trì – Xuất sắc
3	Bào chế chế phẩm dùng ngoài dạng gel và lotion hỗ trợ điều trị mụn trứng cá từ cao chiết diệp cá giàu flavonoid (<i>Houttunia cordata</i> Thunb)	2022-2024	Loại B, ĐHQG TP.HCM	Đang thực hiện
4	Sản xuất viên nang giàu flavonoid hỗ trợ điều trị rối loạn lipid và giảm béo phì từ nguồn bưởi non dư phẩm	2021-2023	Sở KHCN TP.HCM	Đang thực hiện

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Giấy chấp nhận đơn hợp lệ số 1-2022-07713 ngày 25/11/2022

Tên sáng chế: ‘Quy trình sản xuất viên nang từ quả bưởi non và chế phẩm viên nang thu được từ quy trình này

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 06 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		Chính	Phụ			
1	Trần Ngọc Châu	Đồng hướng dẫn		12/2012-10/2015	Đại học Lille 2 Cộng Hòa Pháp ĐHYD TP.HCM	Cộng hòa Pháp 26/08/2015 Số LiLLII1138799 8, ĐH Lille 2
2	Nguyễn Thanh Hà	<input checked="" type="checkbox"/>		10/2012-9/2020	ĐHYD TP.HCM	Số 393/QĐ-ĐHYD ngày 01/03/2021, ĐHYD TP.HCM

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...)*):

Đã liệt kê phần trên

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải nhất HN KHKT tuổi trẻ các trường Y Dược toàn quốc, TW Đoàn TNCS HCM.	Trung Ương Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh	23/05/1986 Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM	5
2	Giải nhất HN KHKT tuổi trẻ các trường Y Dược toàn quốc, TW Đoàn TNCS HCM.	Trung Ương Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh	05/1990	5
3	Giải nhất HN KHKT tuổi trẻ các trường Y Dược toàn quốc, TW Đoàn TNCS HCM.	Trung Ương Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh	7/05/1996	4

4	Huy chương tuổi trẻ sáng tạo	Trung Ương Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh	150/QĐTU Đoàn TNCS HCM	1
4	Giải khuyến khích Hội thi sáng tạo KHKT TP.HCM	UBND thành phố Hồ Chí Minh	1994 UBND TP.HCM	4
5	Giải khuyến khích Eureka thành đoàn TP.HCM	Thành đoàn TNCS HCM	1998	3

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

ID ORCID: <http://orcid.org/0000-0002-5806-7772>

Google scholar: Citation: 276, h-index: 9, i10-index: 9

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: **Anh, Pháp**
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: **Tốt**

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2023

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Minh Trí